

Số: 94/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận chuẩn công nghệ thông tin đầu vào đối với sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần, Chương trình đào tạo đặc biệt, Chương trình đào tạo tinh hoa - Đợt tháng 3 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 984/QĐ-ĐHNH, ngày 04/04/2025 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định “Về việc Quy định chuẩn Công nghệ thông tin trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn công nghệ thông tin đầu vào đối với 33 sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần, Chương trình đào tạo đặc biệt, Chương trình đào tạo tinh hoa - Đợt tháng 3 năm 2026.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính - kế toán và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- P.KT&ĐBCL
- Lưu VP, P.QLĐT.



GS, TS. Nguyễn Đức Trung

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẶC BIỆT, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TINH HOA ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐẦU VÀO ĐỢT THÁNG 3 NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định: 9/43/QĐ-ĐHNH, ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản HUB	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050610220010	Nguyễn Võ Khánh An	06/12/2004	HQ10-GE18	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
2	050611230015	Phạm Ngô Phúc An	31/08/2005	HQ11-BAF20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
3	050112240381	Lê Trúc Anh	18/12/2006	HQ12-BAF05	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
4	050312240246	Hồ Lê Gia Bảo	27/04/2006	HQ12-MAG08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
5	050112240521	Nguyễn Thị Ngọc Hân	26/07/2006	HQ12-BAF06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
6	050608200325	Nguyễn Anh Hào	24/05/2002	HQ8-GE12		X	IIG Việt Nam
7	050513250076	Nguyễn Thị Thu Hiền	16/03/2007	HQ13-ACC03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
8	050611230355	Diệp Mỹ Hiền	21/10/2005	HQ11-BAF09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
9	050113250333	Ngô Quang Hùng	15/06/2007	ELI13-BAF01	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
10	050513250084	Lưu Khánh Huyền	12/05/2007	HQ13-ACC03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	050513250085	Trần Thị Kim Huyền	28/04/2007	HQ13-ACC01		X	IIG Việt Nam
12	050611230508	Trần Thị Yến Khoa	28/03/2005	HQ11-MAG04		X	IIG Việt Nam
13	050113250422	Trần Ngọc Đăng Khôi	23/06/2007	HQ13-BAF10	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
14	050113250520	Nguyễn Phúc Gia Long	28/08/2007	HQ13-BAF06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
15	050611230675	Nguyễn Ngọc My	20/09/2005	HQ11-BAF16	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050611230698	Lê Hoài Nam	29/08/2005	HQ11-BAF13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
17	050312240102	Phan Kim Ngân	19/12/2006	HQ12-MAG06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
18	050611230754	Trần Thanh Ngân	08/09/2005	HQ11-BAF19	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
19	050611230759	Hồ Nhật Tố Nghi	18/01/2005	HQ11-MAG01		X	IIG Việt Nam
20	050112240163	Phùng Bảo Ngọc	04/09/2006	HQ12-BAF09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
21	050113250730	Đinh Trọng Nhân	14/04/2007	HQ13-BAF23	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
22	050112240190	Nguyễn Nhung	08/12/2006	HQ12-BAF12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
23	050113250840	Nguyễn Hoàng Diễm Phương	30/07/2007	HQ13-BAF17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
24	050112240941	Trương Thị Phương Thảo	02/04/2006	HQ12-BAF08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

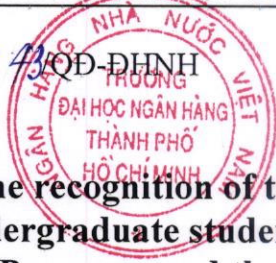
TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản HUB	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
25	050610221314	Hồ Nguyễn Thanh Thảo	09/06/2004	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
26	050611231252	Nguyễn Trương Phương Thuận	07/09/2005	HQ11-BAF19	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
27	050313250309	Vũ Huỳnh Minh Thy	09/07/2007	HQ13-MAG02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
28	050113251113	Phùng Ngọc Quỳnh Trâm	16/10/2007	HQ13-BAF22	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050112241059	Đỗ Thị Bảo Trân	12/08/2006	HQ12-BAF14	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
30	050113251090	Nguyễn Ngọc Trang	23/04/2007	HQ13-BAF18	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
31	050212240069	Lê Ngọc Phương Trang	18/09/2006	HQ12-MIS02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
32	050607190629	Phạm Phương Uyên	21/12/2001	HQ7-GE09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
33	050513250297	Trần Mỹ Yến	10/05/2005	HQ13-ACC02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

Tổng số: 33 sinh viên *h*



No. 74/QĐ-ĐHNH

Ho Chi Minh City, April 03, 2026



DECISION

Regarding the recognition of the information technology entry standard for full-time undergraduate students in the partial English program, the Special Training Program, and the Elite Training Program – March 2026 session.

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

Pursuant to Resolution No. 159/NQ-ĐHNH-HĐT (September 16th, 2024) of the Chairman of the University Council on promulgating the “Regulations on functions, duties, powers, and organizational structure of affiliated and subordinate units of Banking University Ho Chi Minh City”;

Pursuant to Decision No. 1577/QĐ-ĐHNH (August 31th, 2021) of the Rector on amending and supplementing a number of articles of the academic management regulations for high-quality undergraduate training programs at Banking University Ho Chi Minh City issued under Decision No. 2134A/QĐ-ĐHNH dated October 2, 2017;

Pursuant to Decision No. 466/QĐ-ĐHNH (February 28th, 2024) of the Rector on promulgating the Regulations on organization and management of undergraduate training at Banking University Ho Chi Minh City;

Pursuant to Decision No. 1070/QĐ-ĐHNH (April 24th, 2024) of the Rector on promulgating the Regulations on organization and implementation of high-quality training programs, partial English programs, and special undergraduate training programs at Banking University Ho Chi Minh City;

Pursuant to Decision No. 984/QĐ-ĐHNH (April 4, 2025), issued by the Rector on the promulgation of the Regulation on 'Information Technology Proficiency Standards at the Undergraduate Level at Banking University of Ho Chi Minh City';

Based on the IT certificates submitted by students and the recommendation of the Head of the Department of Academic Affairs.

DECIDES:

Article 1. Recognition of meeting the information technology entry standard for 33 full-time undergraduate students in the partial English program, the Special Training Program, and the Elite Training Program – March 2026 session.

(List attached)

Article 2. Relevant units are to coordinate implementation in accordance with Decision No. 1075/QĐ-ĐHNH (May 8, 2019), issued by the Rector regarding the promulgation of the regulations on grade management in the Academic Management Software System.

Article 3. Chief of the Office, Heads of the Department of Academic Affairs, Head of the Department of Testing and Quality Assurance, and the student mentioned in Article 1 are responsible for implementing this Decision. ✓

Recipients:

- As in Article 3;
- CSCR;
- Archives: GAO, DAA.

RECTOR

(Signed)

Nguyen Đức Trung

LIST OF FULL-TIME UNDERGRADUATE STUDENTS IN THE SEMI-ENGLISH PROGRAM, SPECIAL TRAINING PROGRAM, AND ELITE TRAINING PROGRAM WHO ARE RECOGNIZED AS HAVING MET THE INFORMATION TECHNOLOGY ENTRY STANDARD IN THE MARCH 2026 ROUND

(Issued together with Decision No. 943 /QD/DHNV, 03/4/2026 by the Rector of Ho Chi Minh University of Banking)

No.	Student ID Number	Full Name		Date of Birth	Class	Basic Certificate HUB	MOS Certificate	Issuing Authority
1	050610220010	Nguyen Vo Khanh	An	06/12/2004	HQ10-GE18	X		HCM University of Banking
2	050611230015	Pham Ngo Phuc	An	31/08/2005	HQ11-BAF20	X		HCM University of Banking
3	050112240381	Le Truc	Anh	18/12/2006	HQ12-BAF05	X		HCM University of Banking
4	050312240246	Ho Le Gia	Bao	27/04/2006	HQ12-MAG08	X		HCM University of Banking
5	050112240521	Nguyen Thi Ngoc	Han	26/07/2006	HQ12-BAF06	X		HCM University of Banking
6	050608200325	Nguyen Anh	Hao	24/05/2002	HQ8-GE12		X	IIG Viet Nam
7	050513250076	Nguyen Thi Thu	Hien	16/03/2007	HQ13-ACC03	X		HCM University of Banking
8	050611230355	Diep My	Hien	21/10/2005	HQ11-BAF09	X		HCM University of Banking
9	050113250333	Ngo Quang	Hung	15/06/2007	ELI13-BAF01	X		HCM University of Banking
10	050513250084	Luu Khanh	Huyen	12/05/2007	HQ13-ACC03	X		HCM University of Banking
11	050513250085	Tran Thi Kim	Huyen	28/04/2007	HQ13-ACC01		X	IIG Viet Nam
12	050611230508	Tran Thi Yen	Khoa	28/03/2005	HQ11-MAG04		X	IIG Viet Nam
13	050113250422	Tran Ngoc Dang	Khoi	23/06/2007	HQ13-BAF10	X		HCM University of Banking
14	050113250520	Nguyen Phuc Gia	Long	28/08/2007	HQ13-BAF06	X		HCM University of Banking
15	050611230675	Nguyen Ngoc	My	20/09/2005	HQ11-BAF16	X		HCM University of Banking
16	050611230698	Le Hoai	Nam	29/08/2005	HQ11-BAF13	X		HCM University of Banking
17	050312240102	Phan Kim	Ngan	19/12/2006	HQ12-MAG06	X		HCM University of Banking
18	050611230754	Tran Thanh	Ngan	08/09/2005	HQ11-BAF19	X		HCM University of Banking
19	050611230759	Ho Nhat To	Nghi	18/01/2005	HQ11-MAG01		X	IIG Viet Nam
20	050112240163	Phung Bao	Ngoc	04/09/2006	HQ12-BAF09	X		HCM University of Banking
21	050113250730	Dinh Trong	Nhan	14/04/2007	HQ13-BAF23	X		HCM University of Banking
22	050112240190	Nguyen	Nhung	08/12/2006	HQ12-BAF12	X		HCM University of Banking
23	050113250840	Nguyen Hoang Diem	Phuong	30/07/2007	HQ13-BAF17	X		HCM University of Banking
24	050112240941	Truong Thi Phuong	Thao	02/04/2006	HQ12-BAF08	X		HCM University of Banking
25	050610221314	Ho Nguyen Thanh	Thao	09/06/2004	HQ10-GE07	X		HCM University of Banking

No.	Student ID Number	Full Name	Date of Birth	Class	Basic Certificate HUB	MOS Certificate	Issuing Authority
26	050611231252	Nguyen Truong Phuong Thuan	07/09/2005	HQ11-BAF19	X		HCM University of Banking
27	050313250309	Vu Huynh Minh Thy	09/07/2007	HQ13-MAG02	X		HCM University of Banking
28	050113251113	Phung Ngoc Quynh Tram	16/10/2007	HQ13-BAF22	X		HCM University of Banking
29	050112241059	Do Thi Bao Tran	12/08/2006	HQ12-BAF14	X		HCM University of Banking
30	050113251090	Nguyen Ngoc Trang	23/04/2007	HQ13-BAF18	X		HCM University of Banking
31	050212240069	Le Ngoc Phuong Trang	18/09/2006	HQ12-MIS02	X		HCM University of Banking
32	050607190629	Pham Phuong Uyen	21/12/2001	HQ7-GE09	X		HCM University of Banking
33	050513250297	Tran My Yen	10/05/2005	HQ13-ACC02	X		HCM University of Banking

Total: 33 Students ✓

JK

